TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46**/2023/HS-ST
Ngày: 06-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Lò Văn Ngắm**

2. Ông: **Lù Văn Hùng**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Tuấn Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Ngô Hoài Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng - tỉnh Điện Biên mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2023/ TLST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn K;** Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1982 tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản N, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn H sinh năm 1944 và bà Lò Thị H1 sinh năm 1946. Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con năm hai trong gia đình; Bị cáo có vợ là Lò Thị T sinh năm 1979 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án; tiền sự: không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Quàng Thị N sinh năm 1982. Nơi cư trú: Bản N, xã M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 27/10/2022 Lò Văn K gọi điện đến số thuê bao 0569246098 của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy, loại Heroine để sử dụng và bán kiếm lời thì được người đàn ông dân tộc Mông đó đồng ý bán và hẹn K đến khu vực bãi rác thuộc địa phận bản Ko Có, xã Ẳng Tở, huyện Mường Ảng để trao đổi mua bán. Sau đó K nhắn

tin và gọi điện rủ Nguyễn Hữu N1 sinh năm 1993 trú tại bản T, xã Z, thành phố Đ đi xuống huyện Mường Ảng chơi nhưng không nói cho N1 biết việc K đi mua ma túy. Khoảng 18 giờ cùng ngày, K điều khiển xe ô tô loại 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu DAEWOO GENTRA BKS 75A-141.38, sơn màu trắng chở Nguyễn Hữu N xuống điểm hẹn mua ma túy. K dừng xe ở cạnh đường gần bãi rác thuộc bản Ko Có rồi bảo N1 đi xuống khu vực sườn đồi lấy nước uống, còn K ngồi trong xe chờ được khoảng 10 phút thì người đàn ông dân tộc Mông đi xe máy đến dừng cạnh xe ô tô của K, qua trao đổi K đã mua được của người này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh túi ni lông màu đen, khối lượng 6,77 gam với giá 2.000.000 đồng. Trao đổi mua bán ma túy xong người đàn ông dân tộc Mông đi đâu thì K không rõ, còn K cất giấu gói heroine vừa mua được ở dưới ghế lái của mình rồi gọi Nam lên cùng đi về. Hồi 21 giờ 15 phút cùng ngày 27/10/2022 khi K đang trên đường về thuộc bản Ko Có, xã Ẳng Tở thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Ảng yêu cầu dừng xe để kiểm tra, qua kiểm tra dưới vị trí ghế lái xe ô tô của K tổ công tác phát hiện K đang cất giấu trái phép 01 gói Heroine được gói bằng ni lông màu đen. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ ma túy của K rồi đưa về trụ sở Công an huyện Mường Ảng để đấu tranh làm rõ.

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 27/10/2022 của Công an huyện Mường Ảng và Kết luận giám định số 1427/KL-KTHS, ngày 05/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn K là 6,77 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn K gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSMA ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mường Ảng để xét xử bị cáo Lò Văn K về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo K. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*". Xử phạt Lò Văn K từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*** Về vật chứng**: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu để tiêu hủy 6,55 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi trích lấy mẫu giám định; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 023677 mang tên Dương Thanh Kiếm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO vỏ sau màu đỏ.

+ ½ trị giá 01 chiếc xe ô tô màu trắng biển số 75A-141.38, nhãn hiệu DAEWOO, loại GENTRA SF69Y2, số máy: F15S32631291, số khung: RLLSF69YD8H010102.

+ Trả lại cho chị Quàng Thị Ngân ½ trị giá 01 chiếc xe ô tô màu trắng biển số 75A-141.38, nhãn hiệu DAEWOO, loại GENTRA SF69Y2, số máy: F15S32631291, số khung: RLLSF69YD8H010102.

*** Án phí**:. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lò Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Quàng Thị Ngân đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho chị ½ giá trị chiếc xe ô tô đang bị cơ quan chức năng tạm giữ vì đây là tài sản chung của chị và anh Lò Văn K.

Bị cáo Lò Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố và khẳng định chiếc ô tô bị cáo dùng để đi mua ma túy là tài sản chung của bị cáo và vợ là Quàng Thị Ngân, đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho chị Ngân ½ giá trị chiếc xe. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng, bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng và bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Nội dung vụ án:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo Lò Văn K đã khai và công nhận: Vào hồi 21 giờ 15 phút ngày 27/10/2022, tại bản Ko Có, xã Ẳng Tở, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên bị cáo bị bắt vì đang tàng trữ trái phép 6,77 gam Heroine, mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 12/CT-VKS-MA, ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bị cáo tàng trữ trái phép 6,77 gam Heroine, mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng và bán kiếm lời đủ định lượng buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại Điều 251 BLHS quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...i) Heroine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam".

[**2**] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[**3**] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra: Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

[**4**] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 09/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 2001 xây dựng gia đình với chị Quàng Thị N và có 03 người con. Do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ, mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý mua và tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng và bán lẻ. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội; tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 cho bị cáo. Bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của BLHS năm 2015.

Bị cáo với nghề nghiệp làm nông nghiệp, gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[**5**] *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Đối với người thanh niên dân tộc Mông có số thuê bao di động 0569246098 theo lời khai của bị cáo là người bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi và địa chỉ ở đâu, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng đã tra cứu để xác định chủ thuê bao trên nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời từ nhà mạng. Do thời hạn điều tra vụ án đã hết nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục thu thập thông tin điều tra làm rõ.

- Chị Quàng Thị N là vợ của bị cáo Lò Văn K: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà chị Ngân khai khi bị cáo sử dụng xe ô tô của gia đình đi mua ma tuý chị không biết, đây là tài sản chung của gia đình chị, do vậy chị đề nghị xin lại ½ trị giá chiếc xe ô tô màu trắng biển số 75A-141.38, nhãn hiệu DAEWOO, loại GENTRA SF69Y2, số máy: F15S32631291, số khung: RLLSF69YD8H010102 thu giữ của bị cáo K. Qua các chứng cứ, tài liệu, lời khai

của bị cáo và của chị Ngân. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của chị Ngân. Trả lại ½ trị giá chiếc xe ô tô nói trên cho chị Ngân.

[**6**] *Về vật chứng*: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Chấp nhận đề nghị xử lý vật chứng của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng.

[**7**] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[**8**] Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[**9**] Quyết định truy tố của VKSND huyện Mường Ảng; ý kiến của vị đại diện VKS, ý kiến của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[**10**] Trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn K phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn K 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 28/10/2022)

2. Vật chứng*:* Căn cứ Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu để tiêu hủy: 6,55 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi trích lấy mẫu giám định; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 023677 mang tên Dương Thanh Kiếm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO vỏ sau màu đỏ; ½ trị giá 01 chiếc xe ô tô màu trắng biển số 75A-141.38, nhãn hiệu DAEWOO, loại GENTRA SF69Y2, số máy: F15S32631291, số khung: RLLSF69YD8H010102.

- Trả lại cho chị Quàng Thị Ngân: ½ trị giá 01 chiếc xe ô tô màu trắng biển số 75A-141.38, nhãn hiệu DAEWOO, loại GENTRA SF69Y2, số máy: F15S32631291, số khung: RLLSF69YD8H010102.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Ảng và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng lập ngày 13/3/2023).

3. Án phí*:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lò Văn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/4/2023).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/4/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an h.Mường Ảng;
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phương